



nguồn: Ủy ban nhân dân TP  
 Phát triển nông thôn  
 Email: snn@tphcm.gov.vn  
 Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh  
 Thời gian ký: 26.05.2021  
 14:07:18 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
 SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ  
 PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TT. KHUYẾN NÔNG TT. TRIỂN NÔNG THÔN**  
**ĐẾN** Số: 470 /KH-SNN  
 Ngày: 26/5/21  
 Chuyển: Triển khai thực hiện

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 5 năm 2021

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện “Chương trình phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025” năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Chương trình phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021, nội dung như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo, xử lý kịp thời các trường hợp phát sinh bệnh Lở mồm long móng trên gia súc, tránh lây lan diện rộng, gây thiệt hại về kinh tế. Kiểm soát có hiệu quả bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và ngăn chặn sự xâm nhập của các chủng vi-rút Lở mồm long móng mới từ bên ngoài vào Thành phố.
- Duy trì các cơ sở chăn nuôi đã được công nhận an toàn dịch bệnh Lở mồm long móng và mở rộng xây dựng an toàn dịch bệnh đối với các cơ sở chăn nuôi khác. Xây dựng thành công các vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Giám sát chặt chẽ tình hình chăn nuôi, tình hình dịch bệnh Lở mồm long móng trên đàn gia súc, không để dịch bệnh xảy ra trên diện rộng.
- Năm 2021, phấn đấu xây dựng cơ sở an toàn dịch đối với bệnh Lở mồm long móng gồm 07 xã và 15 cơ sở chăn nuôi.

**II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Tập huấn, tuyên truyền**

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho người chăn nuôi về tác hại của bệnh Lở mồm long móng trên đàn gia súc (heo, trâu, bò, dê, cừu); các biện pháp phòng, chống bệnh Lở mồm long móng.
- Thông tin tuyên truyền, phổ biến cho người chăn nuôi về nghĩa vụ phải thực hiện tiêm phòng vắc-xin bắt buộc đối với bệnh Lở mồm long móng trên đàn gia súc.

- Cập nhật thường xuyên tình hình dịch bệnh Lở mồm long móng tại các địa phương nhằm cảnh báo sớm đến người chăn nuôi để có biện pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả.

## **2. Giám sát dịch bệnh Lở mồm long móng trên gia súc**

- Thực hiện lấy mẫu xét nghiệm trên đàn gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh để xét nghiệm xác định bệnh, chủng vi-rút Lở mồm long móng gây bệnh.

- Lấy mẫu xét nghiệm giám sát bệnh Lở mồm long móng tại các cơ sở chăn nuôi và cơ sở giết mổ, đặc biệt là nguồn gia súc nhập từ các tỉnh có nguy cơ cao nhằm kiểm soát dịch bệnh từ xa.

- Lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng, đánh giá hiệu quả bảo hộ sau mỗi đợt tiêm phòng vắc-xin trên đàn gia súc nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các hạn chế, sai sót trong công tác tiêm phòng.

- Số lượng mẫu xét nghiệm giám sát dịch bệnh: Xét nghiệm kháng thể Lở mồm long móng type O, A, 3ABC: 750 mẫu; xét nghiệm kháng nguyên vi-rút Lở mồm long móng: 40 mẫu.

- Số lượng mẫu xét nghiệm đánh giá hiệu quả kháng thể sau tiêm phòng vắc-xin Lở mồm long móng trên đàn gia súc: Xét nghiệm kháng thể Lở mồm long móng type O trên heo: 500 mẫu; kháng thể Lở mồm long móng type O trên trâu, bò: 455 mẫu.

## **3. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh Lở mồm long móng**

- Vận động cơ sở chăn nuôi gia súc tham gia Chương trình giám sát và xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh Lở mồm long móng. Năm 2021, tiếp tục duy trì các cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Lở mồm long móng đã được công nhận trên địa bàn Thành phố; xây dựng 07 xã an toàn dịch đối với bệnh Lở mồm long móng; xây dựng 15 cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh Lở mồm long móng.

- Đánh giá, thẩm định và công nhận cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh đối với các bệnh đăng ký theo các tiêu chí quy định tại Phụ lục IA về biên bản kiểm tra, đánh giá chăn nuôi động vật trên cạn và Phụ lục IB về biên bản đánh giá vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh trên cạn của Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **4. Xử lý dịch bệnh Lở mồm long móng**

- Khi có thông tin các trường hợp nghi ngờ gia súc mắc bệnh, kiểm tra xác minh và lấy mẫu chẩn đoán xác định tác nhân gây bệnh và chủng vi-rút lưu hành.

- Xử lý gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh trong vùng dịch theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tham mưu đề xuất lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông ra, vào vùng dịch, vùng không chế nhằm ngăn chặn, không để dịch bệnh lây lan

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc công bố dịch bệnh Lở mồm long móng, công bố hết dịch và tổ chức phòng, chống dịch bệnh theo quy định hiện hành.

## **5. Quản lý kiểm dịch vận chuyên, kiểm soát giết mổ động vật**

- Tăng cường kiểm soát, ngăn chặn tình trạng kinh doanh, vận chuyên động vật, sản phẩm động trái phép vào Thành phố; xử lý các điểm kinh doanh, giết mổ gia súc trái phép.

- Triển khai kiểm soát chặt chẽ quy trình giết mổ, điều kiện vệ sinh thú y tại các cơ sở giết mổ gia súc trên địa bàn Thành phố theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thực hiện việc đánh giá các cơ sở giết mổ theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Chi cục Chăn nuôi và Thú y**

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021:

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho người chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc; các biện pháp an toàn sinh học, kê khai hoạt động chăn nuôi.

- Quản lý chặt chẽ tình hình chăn nuôi gia súc; thường xuyên cập nhật tình hình biến động đàn gia súc.

- Tổ chức tiêm phòng vắc-xin phòng bệnh trên đàn gia súc; giám sát chặt chẽ tình hình dịch tễ đàn gia súc trên địa bàn Thành phố, nhất là khu vực giáp ranh với các tỉnh. Phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp phát sinh dịch bệnh trên địa bàn.

- Duy trì và mở rộng các cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tăng cường công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, đặc biệt kiểm tra chặt chẽ các phương tiện vận chuyên động vật, sản phẩm động vật tại các cửa ngõ ra vào Thành phố.

Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành Thành phố xử lý các trường hợp vận chuyên, giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trái phép, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định tại các chợ và trong khu vực dân cư.

Tăng cường công tác phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y các tỉnh trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc; hỗ trợ các tỉnh giám sát dịch bệnh nhằm cảnh báo kịp thời nguy cơ xảy ra dịch trên đàn gia súc.

### **2. Trung tâm Khuyến nông**

Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y giới thiệu các mô hình chăn nuôi gia súc tiên tiến, an toàn sinh học cho người chăn nuôi học tập và ứng dụng vào thực tiễn sản xuất phù hợp với điều kiện chăn nuôi thực tế tại địa phương.

### 3. Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và thủy sản

Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y giám sát dịch bệnh động vật, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh tại Trại trình diễn và thực nghiệm bò sữa công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

### 4. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

## IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Tổng kinh phí thực hiện Chương trình là **11.365.757.375 đồng** (Mười một tỷ ba trăm sáu mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn ba bảy mươi lăm đồng).

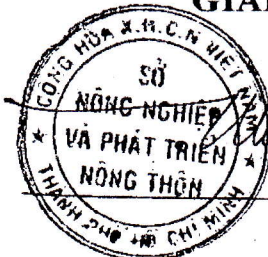
- Nguồn kinh phí: Kinh phí đã được dự toán theo Kế hoạch số 456/KH-SNN ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021. (Đính kèm phụ lục kinh phí)

Trên đây là nội dung Kế hoạch phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. *[Chữ ký]*

#### Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Ô. Đinh Minh Hiệp - GĐ Sở;
- P. KH-TC, P. KH-CN Sở;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và thủy sản;
- Lưu VT, CNTY, Thành (08). *[Chữ ký]*

**GIÁM ĐỐC**

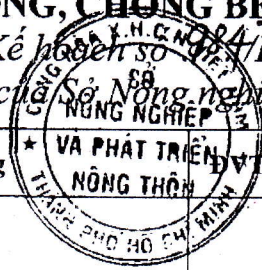


**Đinh Minh Hiệp**

**Phụ lục**  
**KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG BỆNH LỞ MÒM LONG MÓNG NĂM 2021**

(Đính kèm Kế hoạch số 456/KH-SNN ngày 23 tháng 3 năm 2021

của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



Số TT	Nội dung		Dự toán 2021			Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
						Mục kinh phí theo Kế hoạch số 456/KH-SNN ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT
<b>A</b>	<b>PHÒNG DỊCH</b>				<b>11.239.167.875</b>	<b>Mục A</b>
<b>I</b>	<b>Tiêm phòng</b>				<b>8.364.355.000</b>	<b>III</b>
1	Tiêm phòng LMLM				8.364.355.000	2
1.1	Vắc-xin LMLM trâu, bò (miễn phí 100% đối với hộ dưới 50 con)	liều	214.698	27.500	5.904.195.000	
1.2	Công tiêm phòng bệnh LMLM trâu, bò (miễn phí 100% hộ dưới 50 con)	liều	214.698	4.500	966.141.000	
1.3	Vắc-xin LMLM trâu, bò (miễn phí 70% đối với hộ 50-100 con)	liều	9.150	19.250	176.137.500	
1.4	Công tiêm phòng bệnh LMLM trâu, bò (miễn phí 70% hộ 50-100 con)	liều	9.150	3.150	28.822.500	
1.5	Vắc-xin LMLM heo, dê, cừu (miễn phí 50% đối với hộ từ 100 con trở xuống)	liều	134.980	9.550	1.289.059.000	
1.6	Công tiêm phòng bệnh LMLM heo, dê, cừu (miễn phí 50% đối với hộ từ 100 con trở xuống)	liều	134.980	1.450	195.721.000	
<b>II</b>	<b>Xét nghiệm giám sát dịch bệnh</b>				<b>2.827.323.625</b>	<b>IV</b>
1	XN giám sát bệnh LMLM				679.287.000	2
1.1	Kháng thể LMLM type O (ELISA)	mẫu	1.705	161.700	275.698.500	
1.2	Kháng thể LMLM type A (ELISA)	mẫu	1.050	161.700	169.785.000	
1.3	Kháng thể kháng 3ABC (ELISA)	mẫu	1.050	200.550	210.577.500	
1.4	Kháng nguyên Vi-rút LMLM (PCR)	mẫu	40	580.650	23.226.000	
2	Gửi mẫu đối chứng bò				4.256.000	8
2.1	Kháng thể LMLM type O (ELISA)	mẫu	8	266.000	2.128.000	
2.2	Kháng thể LMLM type A (ELISA)	mẫu	8	266.000	2.128.000	
<b>III</b>	<b>Công và vật tư lấy mẫu</b>				<b>47.489.250</b>	<b>VI</b>
1	Công lấy mẫu bệnh phẩm	mẫu	40	7.350	294.000	3
2	Công lấy mẫu máu heo	mẫu	500	17.010	8.505.000	4
3	Công lấy mẫu máu bò	mẫu	1.205	28.350	34.161.750	7
4	Vật tư lấy mẫu máu heo	mẫu	500	4.000	2.000.000	8
5	Vật tư lấy mẫu máu bò	mẫu	1.205	1.700	2.048.500	10
6	Vật tư lấy mẫu bệnh phẩm	mẫu	40	12.000	480.000	12
<b>B</b>	<b>CHỐNG DỊCH</b>				<b>126.589.500</b>	<b>Mục B</b>
<b>I</b>	<b>Chẩn đoán XN phòng, chống LMLM</b>				<b>419.617.500</b>	<b>1</b>
1	Kháng thể LMLM type O (ELISA)	mẫu	300	161.700	48.510.000	
2	Kháng thể LMLM type A (ELISA)	mẫu	100	161.700	16.170.000	
3	Kháng thể kháng 3ABC (ELISA)	mẫu	100	200.550	20.055.000	
4	Kháng nguyên vi-rút LMLM (PCR)	mẫu	50	580.650	29.032.500	
5	Gửi mẫu đối chứng	mẫu	10	585.000	5.850.000	
<b>II</b>	<b>Công lấy mẫu</b>				<b>6.972.000</b>	<b>4</b>
1	Công lấy mẫu bệnh phẩm	mẫu	50	7.350	367.500	
2	Công lấy mẫu máu bò	mẫu	100	28.350	2.835.000	
3	Công lấy mẫu dịch hầu họng	mẫu	50	7.350	367.500	
4	Công lấy mẫu xét nghiệm heo	mẫu	200	17.010	3.402.000	
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>11.365.757.375</b>	